

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÒA BÌNH  
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2020/HS – ST  
Ngày: 27/5/2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH – TỈNH HÒA BÌNH**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đỗ Thị Quỳnh Anh.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Ngô Thị Như Hoa và Bà Nguyễn Thị Lan.

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thúy Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Thị Hạnh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 50/2020/TLST – HS ngày 07 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2020/QĐXXST – HS ngày 12/5/2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Thanh S**, sinh ngày 03/11/1998.

Nơi cư trú: xóm A, xã S, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1974 và con bà Bùi Thị C sinh năm 1974. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

**Tiền án, Tiền sự:** không.

Nhân thân: Ngày 30/8/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội Trộm cắp tài sản,

theo bản án số 79/2016/HSST ngày 30/8/2016. Bị can chấp hành xong hình phạt ngày 30/8/2017.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/02/2020 đến ngày 16/02/2020, được thay đổi biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo hiện tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

**Bị hại:**

- Anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1986; Địa chỉ: xóm A, xã S, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. (Có mặt tại phiên tòa)

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Đỗ Văn T, sinh năm 1999; Địa chỉ: xóm D, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Anh Nguyễn Tú T, sinh năm 2001; Địa chỉ: xóm A, xã S, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Anh Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 2002; Địa chỉ: xóm A, xã S, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người giám hộ của Nguyễn Tiến Đ: Ông Nguyễn Văn P; Địa chỉ: xóm A, xã S, thành phố H, tỉnh Hòa Bình (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 2001; Địa chỉ: xóm A, xã S, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Anh Nguyễn Trung T, sinh năm 1997; Địa chỉ: Tổ B, xóm T, xã T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Anh Đỗ Công M, sinh năm 1994; Địa chỉ: Tổ C, phường Đ, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 17/01/2020, Nguyễn Thanh S đi bộ về nhà tại xóm 1 – xã Sủ Ngòi – thành phố Hòa Bình, quan sát khu vực sân trước cửa nhà anh Nguyễn Mạnh C có dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen-xám-đỏ, BKS 28H1-076.87. Lúc này cửa nhà anh C đã đóng, S nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe mô tô

và đi về nhà mình 01 chiếc chìa khóa xe mô tô đã cũ. S cầm chiếc chìa khóa vừa tìm được sang cắm vào ổ khóa xe mô tô của anh C và mở được khóa xe. Sau đó, S dắt chiếc xe mô tô ra khỏi cổng, khởi động rồi điều khiển xe đến quán internet Tùng Béo 2 tại Tổ 11, phường Đồng Tiến, thành phố Hòa Bình để chơi game. Đến ngày 18/01/2020, S rủ Nguyễn Tiến Đ mang chiếc xe mô tô nói trên đi cầm cố cho anh Đỗ Công M được 4.000.000 đồng. Số tiền này S đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 21/01/2020, khi Đ và Nguyễn Tú T ngồi chơi game cùng Nguyễn Xuân H tại quán internet Tùng Béo, H hỏi Tú T mượn xe mô tô đi chơi. Lúc này Đ nói với H đang có xe mô tô của S cầm cố tại nhà anh M, nếu muốn có xe thì đến chuộc ở nhà anh M. Do cần xe đi chơi nên H đã rủ Tú T cùng đến nhà anh M để chuộc xe mô tô BKS 28H1-076.87 với giá 4.000.000 đồng. Khoảng 22h00' cùng ngày, H và Tú T đến quán internet HT gặp S thông báo việc H đã chuộc chiếc xe mô tô mà S cầm cố tại nhà anh M. S không đồng ý và yêu cầu H trả xe về cho anh M để sau này S tự chuộc xe. Đến khoảng 08h00' ngày 22/01/2020 H và Tú A mang chiếc xe mô tô đến nhà anh M cầm cố lại với giá 4.000.000 đồng.

Khoảng 15h00' ngày 24/01/2020 tại quán internet Tùng Béo 2, do cần tiền chi tiêu và không có khả năng chuộc lại xe, S nhờ Tú T bán chiếc xe mô tô. Sau đó Tú T liên lạc với anh Nguyễn Trung T để bán xe, Tú T nhờ Đỗ Văn T đi cùng T đến nhà anh M để chuộc chiếc xe mô tô. T đưa cho anh M 4.000.000 đồng, sau khi chuộc xe xong T viết giấy bán xe cho T, T trả thêm cho T số tiền 1.500.000 đồng, số tiền này T giữ lại 500.000 đồng và đưa cho Tú T 1.000.000 đồng, Tú T đưa cho S 500.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự t phố Hòa Bình kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen-xám-đỏ, biển số đăng ký 28H1-076.87, giá trị tài sản là 9.000.000 đồng (chín triệu đồng).

Bản cáo trạng số 45/CT - VKS ngày 06/5/2020 truy tố bị can Nguyễn Thanh S về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 điều 173 Bộ luật Hình Sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt: Nguyễn Thanh S từ 09 đến 12 tháng tù.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Nguyễn Tiến Đ, Nguyễn Tú A, Nguyễn Xuân H, Đỗ Công M, Đỗ Văn T và Nguyễn Trung T là những người cầm cố và mua bán chiếc xe mô tô do S trộm cắp, tuy nhiên không biết chiếc xe mô tô này là tài sản do phạm tội mà có, không liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản của S nên không đề cập xử lý.

#### **Về phần dân sự:**

Bị hại là anh Nguyễn Mạnh C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh S phải bồi thường phần trách nhiệm dân sự.

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Trung T, anh Đỗ Công M không có đề nghị bồi hoàn.

Phản tranh luận: Bị cáo không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

#### **[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:**

Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

#### **[2]. Về nội dung:**

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, phương thức thực

hiện tội phạm và đặc điểm, chủng loại của tài sản bị trộm cắp nên có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 23 giờ 40 phút ngày 17/01/2020, tại gia đình anh Nguyễn Mạnh C thuộc xóm 01 – xã Sủ Ngòi – TP Hòa Bình, lợi dụng tài sản không có người trông coi, bị cáo Nguyễn Thanh S đã lén lút trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen-xám-đỏ, BKS 28H1-076.87. Chiếc xe mô tô có giá trị là 9.000.000đ (chín triệu đồng).

Hành vi nêu trên của Nguyễn Thanh S đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng do lười lao động mà vẫn muốn có tiền chi tiêu, đã cố ý thực hiện tội phạm. Nên cần xử phạt cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tính giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cần xem xét đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân đối với bị cáo để áp dụng hình phạt.

### **[3]. Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:**

Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 30/8/2016 bị Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội về tội Trộm cắp tài sản, theo bản án số 79/2016/HSST ngày 30/8/2016. Ngày 30/8/2017, Nguyễn Thanh S chấp hành xong hình phạt tù.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo tự nguyện đầu thú, đồng thời đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

### **[4]. Về hình phạt bổ sung:**

Xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

**[5]. Về vật chứng:**

Gồm 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, màu đen-xám-đỏ, BKS 28H1-076.87, cơ quan điều tra Công an thành phố Hòa Bình đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Mạnh C là đúng theo quy định.

**[6]. Về phần bồi thường dân sự:**

Bị hại - anh Nguyễn Mạnh C đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo Nguyễn Thanh S phải bồi thường phần trách nhiệm dân sự nên không đề cập giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan - anh Đỗ Công M, anh Nguyễn Trung T không yêu cầu bồi thường gì về trách nhiệm dân sự nên không đề cập giải quyết.

**[7].** Đối với Nguyễn Tiến Đ, Nguyễn Tú Anh, Nguyễn Xuân H, Đỗ Công M, Đỗ Văn T và Nguyễn Trung T là những người cầm cố và mua bán chiếc xe mô tô do S trộm cắp, tuy nhiên khi trao đổi mua bán không biết chiếc xe mô tô này là tài sản do phạm tội mà có, không liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản của S nên không đề cập xử lý.

**[8]. Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh S phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

**2.** Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt:

Nguyễn Thanh S 09 (chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt, được trừ đi 09 ngày tạm giữ.

**3.** Án phí: Căn cứ điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Bị cáo Nguyễn Thanh S phải chịu 200.000Đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Trường hợp vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

***Nơi nhận:***

- Tòa án ND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND TP HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Công an TP HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án TP HB;
- Bị cáo, bị hại, người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa**

**Đỗ Thị Quỳnh Anh**